



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỦ ĐIỀU KIỆN
THỰC HIỆN HỌC PHẦN THỰC TẬP CUỐI KHÓA
ĐỢT 2 NĂM HỌC 2023 - 2024**

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
1	030236200027	Cao Ngọc Duyên	09/01/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
2	030236200046	Phạm Thị Hồng Hà	25/11/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
3	030236200103	Đặng Thị Thanh Nhân	17/03/2002	DH36TM02	114	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
4	030236200121	Nguyễn Hoàng Phương	09/02/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
5	030236200156	Phạm Thị Thu Thảo	21/07/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Sơn Tùng
6	030236200191	Phạm Nguyễn Thu Trúc	12/12/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Sơn Tùng
7	030236200147	Nguyễn Thị Thanh Tú	27/11/2002	DH36TM02	119	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Sơn Tùng
8	030236200188	Võ Thị Ngọc Trâm	25/05/2002	DH36CDS01	119	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
9	030236200197	Trần Phong Vũ	01/04/2002	DH36CDS01	117	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
10	030236200059	Nguyễn Thị Huyền	26/07/2001	DH36CDS02	116	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
11	030236200104	Lê Từ Quỳnh Nhi	13/02/2002	DH36TM01	108	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Thị Tố Uyên
12	030236200120	Tô Hồng Phước	10/01/2002	DH36TM01	113	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Thị Tố Uyên
13	030236200122	Nguyễn Thị Mỹ Phương	01/09/2002	DH36TM01	107	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Thị Tố Uyên
14	030236200100	Quảng Trần Phương Nguyên	05/05/2002	DH36CDS02	114	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Thị Tường Vi
15	030236200181	Phạm Thị Ngọc Trang	10/11/2002	DH36CDS02	119	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Thị Tường Vi
16	030236200172	Hoàng Thị Hoài Thương	25/08/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Văn Kiên
17	030236200187	Võ Phương Trâm	28/06/2002	DH36TM01	119	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Văn Kiên
18	030236200016	Nguyễn Thị Bảo Chi	01/11/2002	DH36TM02	113	HTTT Quản lý		ThS. Nguyễn Văn Kiên

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
19	030236200017	Trịnh Thị Kim Chi	07/03/2002	DH36TM01	114	HTTT Quản lý		ThS. Phó Hải Đăng
20	030236200015	Nguyễn Quốc Cường	06/08/2002	DH36TM01	119	HTTT Quản lý		ThS. Phó Hải Đăng
21	030236200223	Trần Ngô Mỹ Duyên	20/08/2002	DH36TM01	116	HTTT Quản lý		ThS. Phó Hải Đăng
22	030236200060	Đỗ Thị Ngọc Huyền	03/01/2002	DH36CDS01	113	HTTT Quản lý		ThS. Trần Đức Tùng
23	030236200067	Nguyễn Lưu Tấn Kiệt	14/01/2002	DH36CDS01	106	HTTT Quản lý		ThS. Trần Đức Tùng
24	030236200157	Trần Quỳnh Thảo	04/09/2002	DH36CDS01	114	HTTT Quản lý		ThS. Trần Đức Tùng
25	030234180042	Nguyễn Xuân Hoành	17/09/2000	DH34TM01	126	HTTT Quản lý		ThS. Trần Việt Tâm
26	030234180064	Lê Thị Liên	28/05/1999	DH34TM01	117	HTTT Quản lý		ThS. Trần Việt Tâm
27	030236200002	Hồ Sỹ Hoàng Anh	08/06/2002	DH36TM01	119	HTTT Quản lý		ThS. Trần Việt Tâm
28	030236200036	Dương Tấn Đạt	16/05/2002	DH36CDS01	106	HTTT Quản lý		TS. Phạm Xuân Kiên
29	030236200038	Nguyễn Thành Đạt	18/10/2002	DH36CDS01	113	HTTT Quản lý		TS. Phạm Xuân Kiên
30	030236200025	Lê Thị Ngọc Dung	20/09/2002	DH36CDS01	111	HTTT Quản lý		TS. Phạm Xuân Kiên
31	030236200030	Trần Thị Trúc Duyên	11/11/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý		TS. Phạm Xuân Kiên
32	030535190171	Đoàn Gia Phú	16/06/2001	DH35KT05	127	Kế toán		ThS. Đỗ Thị Hương
33	030536200137	Nguyễn Hồng Nhi	14/01/2002	DH36KT01	119	Kế toán		ThS. Đỗ Thị Hương
34	030536200298	Lưu Thị Quỳnh Như	12/10/2002	DH36KT01	122	Kế toán		ThS. Đỗ Thị Hương
35	030536200311	Thái San San	26/09/2002	DH36KT01	122	Kế toán		ThS. Đỗ Thị Hương
36	030536200144	Nguyễn Hồng Thảo Như	02/05/2002	DH36KT02	119	Kế toán		ThS. Đỗ Thị Hương
37	030536200150	Võ Dương Tâm Như	02/12/2002	DH36KT03	119	Kế toán		ThS. Đỗ Thị Hương
38	030536200211	Trần Thị Anh Thư	25/03/2002	DH36KT03	108	Kế toán		ThS. Đỗ Thị Hương
39	030536200188	Nguyễn Thị Ý Thi	30/11/2002	DH36KT04	113	Kế toán		ThS. Đỗ Thị Hương
40	030536200233	Nguyễn Thị Bích Trâm	26/10/2002	DH36KT03	117	Kế toán		ThS. Hồ Hạnh Mỹ
41	030536200215	Dương Huỳnh Trang	23/07/2002	DH36KT03	119	Kế toán		ThS. Hồ Hạnh Mỹ
42	030536200212	Dương Thị Hoài Thương	28/06/2002	DH36KT04	117	Kế toán		ThS. Hồ Hạnh Mỹ

STT	Mã SV	Họ Tên		Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
43	030536200195	Lê Thị Minh	Thùy	02/10/2002	DH36KT06	119	Kế toán		ThS. Hồ Hạnh Mỹ
44	030536200203	Đàng Thị Ngọc	Thuyết	20/01/2002	DH36KT06	117	Kế toán		ThS. Hồ Hạnh Mỹ
45	030536200168	Đặng Thị	Toàn	26/01/2002	DH36KT06	122	Kế toán		ThS. Hồ Hạnh Mỹ
46	030536200236	Voòng Thị Ngọc	Trâm	08/12/2002	DH36KT06	122	Kế toán		ThS. Hồ Hạnh Mỹ
47	030536200007	Quách Hà Hồng	Anh	02/01/2002	DH36KT01	119	Kế toán		ThS. Lý Hoàng Oanh
48	030536200012	Nguyễn Diệp	Ân	06/12/2002	DH36KT02	119	Kế toán		ThS. Lý Hoàng Oanh
49	030536200005	Phạm Ngọc	Anh	03/05/2002	DH36KT02	119	Kế toán		ThS. Lý Hoàng Oanh
50	030536200306	Nguyễn Đào Lan	Anh	28/06/2002	DH36KT03	122	Kế toán		ThS. Lý Hoàng Oanh
51	030536200003	Nguyễn Lê	Anh	18/11/2002	DH36KT05	119	Kế toán		ThS. Lý Hoàng Oanh
52	030536200010	Nguyễn Ngọc	Ánh	24/10/2002	DH36KT05	122	Kế toán		ThS. Lý Hoàng Oanh
53	030536200013	Nguyễn Khắc Hoàng	Bảo	16/05/2002	DH36KT05	117	Kế toán		ThS. Lý Hoàng Oanh
54	030535190031	Cao Lê	Duy	20/04/2001	DH35KT02	121	Kế toán		ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
55	030536200021	Danh Thị Ngọc	Diễm	10/09/2002	DH36KT01	122	Kế toán		ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
56	030536200022	Trần Thị Kim	Diễm	17/06/2001	DH36KT02	122	Kế toán		ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
57	030536200028	Phan Thị Thùy	Dương	23/01/2002	DH36KT03	122	Kế toán		ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
58	030536200025	Hồ Hồng	Duyên	26/07/2002	DH36KT03	119	Kế toán		ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
59	030536200305	Phạm Mỹ	Dung	19/03/2002	DH36KT04	122	Kế toán		ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
60	030536200034	Nguyễn Hồng	Giang	16/12/2002	DH36KT04	114	Kế toán		ThS. Nguyễn Thị Tường Tâm
61	030536200044	Huỳnh Thị Thu	Hằng	28/03/2002	DH36KT01	119	Kế toán		ThS. Nguyễn Xuân Nhật
62	030536200041	Lê Diệp Mỹ	Hạnh	29/07/2002	DH36KT02	119	Kế toán		ThS. Nguyễn Xuân Nhật
63	030536200043	Hoàng Nhật	Hào	09/05/2002	DH36KT02	122	Kế toán		ThS. Nguyễn Xuân Nhật
64	030536200048	Nguyễn Thúy	Hằng	19/11/2002	DH36KT03	119	Kế toán		ThS. Nguyễn Xuân Nhật
65	030536200051	Đỗ Thị Thu	Hiền	27/05/2002	DH36KT04	108	Kế toán		ThS. Nguyễn Xuân Nhật
66	030536200042	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	10/08/2002	DH36KT05	119	Kế toán		ThS. Nguyễn Xuân Nhật

STT	Mã SV	Họ Tên		Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
67	030536200059	Đỗ Minh	Hiếu	23/04/2002	DH36KT05	114	Kế toán		ThS. Nguyễn Xuân Nhật
68	030536200094	Trần Huỳnh Ngọc	Liên	20/05/2002	DH36KT01	122	Kế toán		ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
69	030536200099	Nguyễn Hoàng Bảo	Linh	12/01/2002	DH36KT01	122	Kế toán		ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
70	030536200271	Hồ Thanh	Huy	025/9/2002	DH36KT02	122	Kế toán		ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
71	030536200066	Nguyễn Thị	Hồng	04/08/2002	DH36KT05	122	Kế toán		ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
72	030536200072	Dương Thị Kim	Huyền	01/09/2002	DH36KT05	119	Kế toán		ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
73	030536200096	Trương Thị Thu	Liễu	31/10/2002	DH36KT05	119	Kế toán		ThS. Phùng Thị Hồng Gấm
74	030536200104	Trần Thị	Loan	18/03/2002	DH36KT01	114	Kế toán		ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
75	030536200105	Dương Thị Hương	Ly	04/11/2002	DH36KT01	122	Kế toán		ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
76	030536200138	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	01/10/2002	DH36KT01	117	Kế toán		ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
77	030536200302	Nguyễn Tấn	Minh	08/03/2002	DH36KT02	122	Kế toán		ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
78	030536200129	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	14/10/2002	DH36KT02	122	Kế toán		ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
79	030536200119	Hoàng Thị	Ngân	24/03/2002	DH36KT03	116	Kế toán		ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
80	030536200309	Bùi Chiêu	Nghi	06/01/2002	DH36KT04	122	Kế toán		ThS. Tiêu Thị Thanh Hoa
81	030536200253	Nguyễn Thị Thảo	Vi	07/09/2002	DH36KT01	114	Kế toán		ThS. Vũ Hải Yến
82	030536200262	Nguyễn Đình Phúc	Yên	24/06/2002	DH36KT01	122	Kế toán		ThS. Vũ Hải Yến
83	030536200269	Nguyễn Vũ Hoàng	Yến	25/07/2002	DH36KT01	122	Kế toán		ThS. Vũ Hải Yến
84	030536200240	Nguyễn Thị	Trinh	28/09/2002	DH36KT04	122	Kế toán		ThS. Vũ Hải Yến
85	030536200278	Nguyễn Tường	Vy	09/02/2002	DH36KT05	122	Kế toán		ThS. Vũ Hải Yến
86	030536200225	Nguyễn Trần Phương	Trang	25/10/2002	DH36KT06	122	Kế toán		ThS. Vũ Hải Yến
87	030536200172	Trần Quốc	Tuấn	11/11/2002	DH36KT06	108	Kế toán		ThS. Vũ Hải Yến
88	030536200254	Nguyễn Thị Thảo	Vi	17/02/2002	DH36KT06	122	Kế toán		ThS. Vũ Hải Yến
89	030633170869	Lê Thị Ngọc	Bích	09/06/1999	DH33KQ02	126	Kinh tế quốc tế		Ths. Võ Lê Linh Đan
90	030835190199	Vũ Thị Như	Quỳnh	21/02/2001	DH35KQ05	127	Kinh tế quốc tế		Ths. Võ Lê Linh Đan

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
91	030836200041	Lương Thị Thu Hằng	30/07/2002	DH36KQ01	119	Kinh tế quốc tế		Ths. Hoàng Thị Thanh Thuý
92	030836200262	Đặng Ngọc Thanh Trúc	24/01/2002	DH36KQ05	113	Kinh tế quốc tế		Ths. Hoàng Thị Thanh Thuý
93	030836200229	Nguyễn Phạm Thu Uyên	10/11/2002	DH36KQ05	119	Kinh tế quốc tế		Ths. Hoàng Thị Thanh Thuý
94	030836200273	Lê Thị Thanh Trúc	19/08/2002	DH36KQ02	116	Kinh tế quốc tế		Ths. Lê Hoàng Long
95	030836200002	Phan Nhật Minh An	17/09/2002	DH36KQ03	119	Kinh tế quốc tế		Ths. Lê Hoàng Long
96	030836200260	Đặng Thanh Lam	30/10/2002	DH36KQ03	119	Kinh tế quốc tế		Ths. Lê Hoàng Long
97	030836200128	Nguyễn Thị Quỳnh Như	18/09/2002	DH36KQ01	119	Kinh tế quốc tế		Ths. Nguyễn Trần Lê
98	030836200058	Nguyễn Văn Hùng	17/06/2002	DH36KQ02	113	Kinh tế quốc tế		Ths. Nguyễn Trần Lê
99	030836200176	Nguyễn Thị Thảo	22/04/2002	DH36KQ02	116	Kinh tế quốc tế		Ths. Nguyễn Trần Lê
100	030836200061	Mai Huy	14/08/2002	DH36KQ01	116	Kinh tế quốc tế		Ths. Trần Thị Thuý Dung
101	030836200104	Nguyễn Trương Mẫn Nghi	01/01/2002	DH36KQ01	116	Kinh tế quốc tế		Ths. Trần Thị Thuý Dung
102	030836200108	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	01/02/2002	DH36KQ01	119	Kinh tế quốc tế		Ths. Trần Thị Thuý Dung
103	030836200175	Nguyễn Phương Thảo	30/03/2002	DH36KQ03	113	Kinh tế quốc tế		Ths. Trịnh Thị Cẩm Nhung
104	030836200271	Tô Thanh Thảo	01/10/2002	DH36KQ03	116	Kinh tế quốc tế		Ths. Trịnh Thị Cẩm Nhung
105	030836200031	Trần Quốc Đạt	15/05/2002	DH36KQ04	114	Kinh tế quốc tế		Ths. Trịnh Thị Cẩm Nhung
106	030836200069	Bùi Thị Diễm Hương	07/07/2002	DH36KQ01	110	Kinh tế quốc tế		Ths. Võ Lê Linh Đan
107	030836200144	Võ Hồng Mỹ Uyên	11/07/2002	DH36KQ05	116	Kinh tế quốc tế		TS. Bùi Công Sơn
108	030836200266	Trần Ngọc Thu Trâm	17/12/2002	DH36KQ05	111	Kinh tế quốc tế		TS. Bùi Công Sơn
109	030836200263	Đỗ Quỳnh Giang	10/09/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế		TS. Ngô Ngọc Quang
110	030836200044	Nguyễn Thị Tuyết Hậu	29/06/2002	DH36KQ04	116	Kinh tế quốc tế		TS. Ngô Ngọc Quang
111	030836200155	Lê Thị Thanh Tâm	05/10/2002	DH36KQ04	119	Kinh tế quốc tế		TS. Ngô Ngọc Quang
112	030836200063	Lê Thị Ngọc Huyền	12/06/2002	DH36KQ05	119	Kinh tế quốc tế		TS. Nguyễn Minh Sáng
113	030836200132	Phan Lạc Thanh Phong	06/02/2002	DH36KQ05	119	Kinh tế quốc tế		TS. Nguyễn Minh Sáng
114	030736200145	Nguyễn Lê Bảo Thương	18/08/2002	DH36LK04	124	Luật kinh tế		Cô. Nguyễn Kiên Bích Tuyền

STT	Mã SV	Họ Tên		Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
115	030736200046	Võ Thị Xuân	Hương	10/07/2002	DH36LK02	120	Luật kinh tế		Cô. Nguyễn Ngọc Thảo Phương.
116	030736200169	Võ Nguyễn Thành	Vũ	17/05/2002	DH36LK01	130	Luật kinh tế		Cô. Trần Thị Bích Nga.
117	030736200029	Lý Ngọc	Hân	15/09/2002	DH36LK02	130	Luật kinh tế		Cô. Trần Thị Thu Hà.
118	030736200134	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	02/04/2002	DH36LK02	127	Luật kinh tế		Cô. Vương Tuyết Linh.
119	030736200062	Trần Vũ	Luân	07/08/2002	DH36LK01	118	Luật kinh tế		Thầy. Bùi Huy Tùng
120	030736200132	Lê Thị Phương	Thảo	17/07/2002	DH36LK01	127	Luật kinh tế		Thầy. Võ Song Toàn
121	030136200291	Hoàng Thị Mỹ	Linh	28/11/2002	DH36NH01	118	Ngân hàng		ThS. Đặng Trí Dũng
122	030136200362	Lý Thị	Ngân	13/02/2002	DH36NH01	118	Ngân hàng		ThS. Đặng Trí Dũng
123	030136200355	Hoàng Thị Thúy	Ngân	27/06/2002	DH36NH02	127	Ngân hàng		ThS. Đặng Trí Dũng
124	030136200247	Huỳnh Tuấn	Kiệt	25/05/2002	DH36NH04	115	Ngân hàng		ThS. Đặng Trí Dũng
125	030136200298	Trần Thị Mỹ	Linh	04/04/2002	DH36NH05	130	Ngân hàng		ThS. Đặng Trí Dũng
126	030136200270	Hoàng Nguyễn Đức	Khương	15/08/2002	DH36NH06	127	Ngân hàng		ThS. Đặng Trí Dũng
127	030136200358	Lại Hoàng	Ngân	07/12/2001	DH36NH07	118	Ngân hàng		ThS. Đặng Trí Dũng
128	030136200202	Võ Thị Lệ	Hoa	27/12/2002	DH36NH01	130	Ngân hàng		ThS. Lê Hoài Ân
129	030136200254	Võ Văn	Kha	08/06/2002	DH36NH01	130	Ngân hàng		ThS. Lê Hoài Ân
130	030136200841	Lê Phan Minh	Hoàng	22/02/2002	DH36NH02	116	Ngân hàng		ThS. Lê Hoài Ân
131	030136200151	Nguyễn Nhựt	Hào	27/03/2002	DH36NH03	119	Ngân hàng		ThS. Lê Hoài Ân
132	030136200209	Lâm Tấn	Hoan	12/01/2002	DH36NH06	124	Ngân hàng		ThS. Lê Hoài Ân
133	030136200062	Đinh Thị Hồng	Cúc	15/02/2002	DH36NH07	124	Ngân hàng		ThS. Lê Hoài Ân
134	030136200259	Trần Nguyên	Khang	24/08/2002	DH36NH07	130	Ngân hàng		ThS. Lê Hoài Ân
135	030136200784	Phan Như	Ý	25/06/2002	DH36NH01	124	Ngân hàng		ThS. Phạm Thanh Nhật
136	030136200565	Nguyễn Anh	Tuấn	23/03/2002	DH36NH02	121	Ngân hàng		ThS. Phạm Thanh Nhật
137	030136200570	Lê Nguyễn Thanh	Tuyền	31/08/2002	DH36NH02	124	Ngân hàng		ThS. Phạm Thanh Nhật
138	030136200800	Trương Khánh	Vân	06/11/2001	DH36NH02	127	Ngân hàng		ThS. Phạm Thanh Nhật

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
139	030136200737	Trần Ngọc Bảo Uyên	11/06/2002	DH36NH04	130	Ngân hàng		ThS. Phạm Thanh Nhật
140	030136200574	Phạm Ngọc Bích Tuyền	11/05/2002	DH36NH06	115	Ngân hàng		ThS. Phạm Thanh Nhật
141	030136200673	Trương Thị Huyền Trang	19/10/2002	DH36NH02	121	Ngân hàng		ThS. Trần Kim Long
142	030136200799	Đạt Thị Thùy Trang	08/02/2001	DH36NH03	127	Ngân hàng		ThS. Trần Kim Long
143	030136200678	Lê Ngọc Bảo Trâm	23/05/2002	DH36NH04	127	Ngân hàng		ThS. Trần Kim Long
144	030136200685	Nguyễn Ngọc Huyền Trâm	04/12/2002	DH36NH05	127	Ngân hàng		ThS. Trần Kim Long
145	030136200653	Phan Hoài Thương	20/09/2002	DH36NH06	121	Ngân hàng		ThS. Trần Kim Long
146	030136200629	Tạ Thị Thu Thủy	12/02/2002	DH36NH07	118	Ngân hàng		ThS. Trần Kim Long
147	030136200557	Lu Ngọc Minh Tiến	30/12/2002	DH36NH07	118	Ngân hàng		ThS. Trần Kim Long
148	030136200037	Vũ Hoàng Vân Anh	03/07/2002	DH36NH01	118	Ngân hàng		ThS. Trần Thị Bình An
149	030136200070	Nguyễn Huỳnh Kim Chi	09/06/2002	DH36NH01	118	Ngân hàng		ThS. Trần Thị Bình An
150	030136200033	Trần Quang Anh	09/10/2002	DH36NH03	122	Ngân hàng		ThS. Trần Thị Bình An
151	030136200010	Châu Hoàng Duy Anh	20/02/2002	DH36NH04	122	Ngân hàng		ThS. Trần Thị Bình An
152	030136200012	Huỳnh Ngọc Trâm Anh	13/11/2002	DH36NH04	124	Ngân hàng		ThS. Trần Thị Bình An
153	030136200036	Vũ Hoàng Lan Anh	22/10/2002	DH36NH06	121	Ngân hàng		ThS. Trần Thị Bình An
154	030632163441	PHẠM HỒNG NHÂN	09/09/1998	DH32NH06	117	Ngân hàng		ThS. Võ Thị Ngọc Hà
155	030135190569	Lê Nguyễn Anh Thư	08/03/2001	DH35NH02	115	Ngân hàng		ThS. Võ Thị Ngọc Hà
156	030136200434	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	22/02/2002	DH36NH03	118	Ngân hàng		ThS. Võ Thị Ngọc Hà
157	030136200406	Vũ Thanh Ngọc	15/07/2002	DH36NH05	124	Ngân hàng		ThS. Võ Thị Ngọc Hà
158	030136200449	Lê Thị Tuyết Nhung	30/12/2002	DH36NH05	127	Ngân hàng		ThS. Võ Thị Ngọc Hà
159	030136200797	Đổng Thị Ngọc Nữ	08/03/2001	DH36NH05	127	Ngân hàng		ThS. Võ Thị Ngọc Hà
160	030136200464	Lê Nhật Huyền Oanh	21/07/2001	DH36NH05	127	Ngân hàng		ThS. Võ Thị Ngọc Hà
161	030435190238	Nguyễn Nhật Bảo Trúc	06/12/2001	DH35AV04	132	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
162	030436200011	Phạm Phan Kiều Anh	06/01/2002	DH36AV01	132	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo

STT	Mã SV	Họ Tên		Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
163	030436200092	Ngô Mai Việt	Linh	26/04/2002	DH36AV01	132	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
164	030436200262	Huỳnh Yến	Ngọc	22/12/2002	DH36AV01	132	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
165	030436200128	Trương Hà Kiều	Nhi	24/01/2002	DH36AV01	129	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
166	030436200184	Lương Hùng	Thuận	11/03/2002	DH36AV01	123	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
167	030436200198	Lê Thị Thanh	Trà	06/08/2001	DH36AV01	129	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
168	030436200205	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	01/08/2002	DH36AV01	129	Ngoại ngữ		Lê Nguyễn Bảo
169	030436200070	Đoàn Tâm	Hồng	19/02/2002	DH36AV04	129	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
170	030436200123	Nguyễn Thanh	Nhân	04/11/2002	DH36AV04	132	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
171	030436200249	Võ Đông	Quân	28/11/2002	DH36AV04	117	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
172	030436200256	Bùi Ngọc Khánh	Thư	01/04/2002	DH36AV04	126	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
173	030436200203	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	16/07/2002	DH36AV04	129	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
174	030436200218	Trần Thụy	Vi	15/10/2002	DH36AV04	126	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
175	030436200236	Trương Thị	Yến	12/02/2002	DH36AV04	129	Ngoại ngữ		Huỳnh Thị Bích Phượng
176	030436200074	Trần Thị	Huyền	24/03/2002	DH36AV02	129	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
177	030436200101	Nguyễn Xuân	Mai	20/12/2002	DH36AV02	129	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
178	030436200181	Nguyễn Kim	Thoại	20/03/2002	DH36AV02	129	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
179	030436200201	Huỳnh Ngọc	Trâm	06/12/2002	DH36AV02	129	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
180	030436200216	Phạm Thị Thu	Vân	19/01/2002	DH36AV02	129	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
181	030436200013	Trần Thị Vân	Anh	31/03/2002	DH36AV03	126	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
182	030436200024	Nguyễn Bảo Ngân	Châu	12/10/2002	DH36AV03	129	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
183	030436200061	Nguyễn Hoàng Trọng	Hiếu	07/01/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Minh Thủy
184	030436200020	Đặng Xuân	Công	13/09/2002	DH36AV05	129	Ngoại ngữ		Lê Thị Thủy Nhung
185	030436200050	Nguyễn Nhị	Hải	09/12/2002	DH36AV05	132	Ngoại ngữ		Lê Thị Thủy Nhung
186	030436200076	Nguyễn Như	Huỳnh	28/10/2002	DH36AV05	129	Ngoại ngữ		Lê Thị Thủy Nhung

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
187	030436200119	Nguyễn Thị Thu	Ngọc	14/07/2002	DH36AV05	132	Ngoại ngữ	Lê Thị Thuỳ Nhung
188	030436200121	Trần Thanh	Nhã	21/10/2002	DH36AV05	132	Ngoại ngữ	Lê Thị Thuỳ Nhung
189	030436200150	Bùi Thị Phương	Quỳnh	07/03/2002	DH36AV05	129	Ngoại ngữ	Lê Thị Thuỳ Nhung
190	030436200257	Phan Huỳnh Ngọc	Trâm	26/08/2002	DH36AV05	129	Ngoại ngữ	Lê Thị Thuỳ Nhung
191	030436200200	Nguyễn Công	Trạng	03/06/2002	DH36AV05	129	Ngoại ngữ	Lê Thị Thuỳ Nhung
192	030436200162	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	10/11/2002	DH36AV01	129	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
193	030436200214	Dương Tuyết	Vân	04/11/2002	DH36AV01	129	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
194	030436200222	Huỳnh Thảo	Vy	25/05/2002	DH36AV01	132	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
195	030436200227	Võ Nguyễn Thúy	Vy	23/05/2002	DH36AV01	126	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
196	030436200022	Lê Thị Bảo	Châu	30/08/2002	DH36AV02	129	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
197	030436200043	Nguyễn Thục	Đoan	06/05/2000	DH36AV02	129	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
198	030436200062	Trần Nguyễn Bảo	Hiếu	10/03/2002	DH36AV02	132	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
199	030436200081	Phạm Thị Thúy	Hường	29/06/2002	DH36AV02	129	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
200	030436200073	Nguyễn Ngọc	Huyền	29/10/2002	DH36AV02	132	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
201	030436200069	Bùi Thị Khánh	Hồng	01/11/2002	DH36AV03	132	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
202	030436200120	Huỳnh Ngọc Thảo	Nguyên	05/11/2002	DH36AV03	129	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
203	030436200138	Trần Thanh	Phước	11/07/2002	DH36AV03	129	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
204	030436200264	Đoàn Thị Thảo	Phương	25/10/2002	DH36AV03	129	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
205	030436200237	Lưu Thị Ngọc	Tuyền	19/01/2001	DH36AV03	132	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
206	030436200033	Huỳnh Thị Kim	Duyên	01/02/2002	DH36AV04	129	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
207	030436200049	Trần Vân	Hà	22/12/2002	DH36AV04	129	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
208	030336200113	Bùi Dương Hoàng	Kim	30/09/2002	DH36QT01	122	Quản trị kinh doanh	Bùi Đức Sinh
209	030336200014	Nguyễn Hồng Bảo	Ân	20/04/2002	DH36QT03	119	Quản trị kinh doanh	Cảnh Chí Hoàng
210	030336200348	Trịnh Gia Bình	An	11/10/2002	DH36MK01	122	Quản trị kinh doanh	Châu Đình Linh

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
211	030336200016	Phan Ngọc Ân	13/06/2002	DH36MK01	114	Quản trị kinh doanh		Châu Đình Linh
212	030335190077	Đặng Huy	27/05/2001	DH35QT02	128	Quản trị kinh doanh		Đặng Trương Thanh Nhân
213	030336200352	Huỳnh Thị Hồng Vy	20/04/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh		Đinh Thu Quỳnh
214	030336200343	Nguyễn Hà Trung Hiếu	15/12/2002	DH36MK04	120	Quản trị kinh doanh		Đinh Thu Quỳnh
215	030336200063	Trần Đình Hào	16/08/2002	DH36MK01	122	Quản trị kinh doanh		Lê Minh Hoàng Long
216	030336200115	Trịnh Bảo Khanh	18/04/2002	DH36MK01	122	Quản trị kinh doanh		Lê Minh Hoàng Long
217	030335190014	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh	05/06/2001	DH35MK01	119	Quản trị kinh doanh		Ngô Thị Xuân Bình
218	030335190308	Nguyễn Lê Tùng	26/05/2000	DH35MK01	124	Quản trị kinh doanh		Ngô Thị Xuân Bình
219	030336200160	Nguyễn Thị Ngân	07/07/2002	DH36QT01	122	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Kim Nam
220	030336200055	Phan Thị Trường Giang	29/09/2002	DH36MK02	116	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Lan Anh
221	030336200312	Triệu Thị Bảo Trân	16/08/2002	DH36MK02	122	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Lan Anh
222	030336200330	Lê Nguyễn Gia Vy	28/12/2002	DH36QT02	122	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Phúc Quý Thạnh
223	030336200298	Huỳnh Minh Trang	26/09/2002	DH36QT01	122	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Thị Anh Thy
224	030336200205	Phan Thị Thanh Phú	07/12/2002	DH36QT02	122	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Thị Thanh
225	030336200172	Nguyễn Ánh Nguyệt	31/01/2002	DH36MK01	116	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Thị Thanh Nhân
226	030336200368	Nguyễn Phan Kiên Trinh	12/05/2002	DH36MK01	116	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Thị Thanh Nhân
227	030336200144	Phạm Gia Mai	01/04/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Trọng Hưng
228	030336200185	Nguyễn Kim Nhi	23/07/2002	DH36MK03	122	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Trọng Hưng
229	030336200071	Hoàng Mỹ Hiền	18/10/2002	DH36QT02	113	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Tuấn Đạt
230	030336200346	Nguyễn Thành Phát	22/07/2002	DH36QT01	122	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Văn Đạt
231	030336200367	Trần Thị Mỹ Sang	12/12/2002	DH36QT03	119	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Văn Quang
232	030335190004	Bùi Quang An	27/04/2001	DH35QT01	129	Quản trị kinh doanh		Nguyễn Văn Tiến
233	030335190065	Lê Văn Hiền	30/05/2001	DH35QT03	120	Quản trị kinh doanh		Phạm Hương Diên
234	030335190066	Nguyễn Trọng Hiệp	09/03/2001	DH35QT01	116	Quản trị kinh doanh		Trần Dục Thức

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
235	030336200182	Lê Trần Hạnh	Nhi	17/08/2002	DH36MK04	122	Quản trị kinh doanh	Trần Thị Ngọc Quỳnh
236	030336200305	Đậu Dương Ngọc	Trâm	18/09/2002	DH36MK04	114	Quản trị kinh doanh	Trần Thị Ngọc Quỳnh
237	030335190002	Lư Văn	Nhân	20/01/1998	DH35QT02	121	Quản trị kinh doanh	Trương Đình Thái
238	030336200193	Trần Ngọc Phương	Nhi	13/10/2002	DH36QT03	116	Quản trị kinh doanh	Võ Thị Ngọc Linh
239	030136200009	Bùi Thị Quế	Anh	23/06/2002	DH36TC06	130	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
240	030136200115	Nguyễn Thị Lan	Đài	01/01/2002	DH36TC06	130	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
241	030136200100	Trần Khánh	Duy	10/01/2002	DH36TC06	118	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
242	030136200189	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	22/10/2002	DH36TC06	122	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
243	030136200529	Nguyễn Xuân Ngọc	Quỳnh	12/01/2002	DH36TC06	130	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
244	030136200822	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	17/07/2002	DH36TC06	130	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
245	030136200636	Bùi Thị Anh	Thư	11/07/2002	DH36TC06	121	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
246	030136200302	Huỳnh Tấn	Lộc	04/05/2002	DH36TC07	118	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
247	030136200452	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	19/11/2002	DH36TC07	127	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
248	030136200589	Lê Thanh	Thảo	26/09/2002	DH36TC07	124	Tài chính	ThS. Huỳnh Quốc Khiêm
249	030633170670	Lê Thị Minh	Nguyệt	12/01/1999	DH33TC05	126	Tài chính	TS. Nguyễn Anh Vũ
250	030135190319	Nguyễn Thị Tú	My	25/05/2000	DH35TC02	121	Tài chính	TS. Nguyễn Anh Vũ
251	030135190181	Lý Trung	Hiếu	20/02/2001	DH35TC04	121	Tài chính	TS. Nguyễn Anh Vũ
252	030135190042	Nguyễn Dương Hải	Bằng	14/10/2001	DH35TC06	118	Tài chính	TS. Nguyễn Anh Vũ
253	030736200045	Nguyễn Ngọc	Hưng	17/06/2002	DH36LK01	120	Tài chính	Ngành 2 TS. Nguyễn Anh Vũ
254	030136200136	Lường Thị Thu	Hà	25/02/2002	DH36TC01	130	Tài chính	TS. Nguyễn Anh Vũ
255	030136200192	Nguyễn Đức Nhật	Hiếu	19/12/2002	DH36TC01	130	Tài chính	TS. Nguyễn Anh Vũ
256	030136200356	Huỳnh Thị Thanh	Ngân	14/10/2002	DH36TC01	130	Tài chính	TS. Nguyễn Anh Vũ
257	030136200536	Nguyễn Thị Hồng	Son	26/07/2002	DH36TC01	130	Tài chính	TS. Nguyễn Anh Vũ
258	030136200654	Trần Hoài	Thương	31/12/2002	DH36TC01	121	Tài chính	TS. Đặng Thị Quỳnh Anh

STT	Mã SV	Họ Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	Ghi chú	GV Hướng dẫn
259	030136200170	Vũ Thị Hằng	01/03/2002	DH36TC02	124	Tài chính		TS.Đặng Thị Quỳnh Anh
260	030136200342	Hoàng Thị Huyền Mỹ	10/12/2002	DH36TC02	121	Tài chính		TS.Đặng Thị Quỳnh Anh
261	030136200513	Lâm Anh Quân	01/02/2002	DH36TC02	124	Tài chính		TS.Đặng Thị Quỳnh Anh
262	030136200520	Nguyễn Đỗ Lệ Quyên	09/10/2002	DH36TC02	127	Tài chính		TS.Đặng Thị Quỳnh Anh
263	030136200572	Nguyễn Thanh Tuyền	12/05/2002	DH36TC02	130	Tài chính		TS.Đặng Thị Quỳnh Anh
264	030136200625	Nguyễn Thị Thu Thùy	21/08/2002	DH36TC02	127	Tài chính		TS.Đặng Thị Quỳnh Anh
265	030136200005	Nguyễn Thị Ngọc An	06/11/2002	DH36TC03	121	Tài chính		TS.Đặng Thị Quỳnh Anh
266	030136200205	Lư Hữu Hòa	27/05/2002	DH36TC03	127	Tài chính		TS.Đặng Thị Quỳnh Anh
267	030136200398	Nguyễn Thị Bích Ngọc	17/10/2002	DH36TC03	130	Tài chính		TS.Đặng Thị Quỳnh Anh
268	030136200620	Phan Thị Lam Thơ	17/05/2002	DH36TC03	130	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
269	030136200120	Hồ Quang Đăng	15/02/2002	DH36TC04	118	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
270	030136200445	Phan Thị Khánh Nhi	17/11/2002	DH36TC04	130	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
271	030136200488	Cao Hoài Phước	12/01/2002	DH36TC04	130	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
272	030136200602	Phạm Thị Phương Thảo	13/09/2002	DH36TC04	130	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
273	030136200720	Trần Thị Thanh Trúc	19/12/2002	DH36TC05	127	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
274	030136200055	Cao Nguyễn Bình	15/10/2002	DH36TC05	113	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
275	030136200182	Dương Thị Thu Hiền	02/06/2002	DH36TC05	121	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
276	030136200435	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	10/07/2002	DH36TC05	127	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha
277	030136200522	Nguyễn Thị Thảo Quyên	04/06/2002	DH36TC05	127	Tài chính		TS.Nguyễn Phước Kinh Kha

Tổng 277 sinh viên